Thánh thất Thái Dương Minh

Cao Bạch Liên

Minh họa: Cọ Trắng

Sông Mỹ Thanh bắt nguồn từ sông Bạc Liêu, sông Cổ Cò; Sông Mỹ Thanh là con sông lớn chia ranh giới giữa hai tỉnh: Sóc Trăng bên tay trái và Bạc Liêu bên tay phải. Xuôi con sông Mỹ Thanh chảy ra biển Đông còn gọi là cửa biển Mỹ Thanh. Phía tay phải có con kênh Cao Minh Thạnh đổ ra sông Mỹ Thanh, nơi ngã ba này có một Thánh thất Cao Đài nguy nga tráng lệ nổi bật giữa vùng quê nghèo hẻo lánh, đó là Thánh thất Thái

Dương Minh. Ngôi Thánh thất này được ông Cao Triều Phát tạo lập trên đất nhà (dân trong vùng hay gọi nơi này là điền Thầy Sáu).

Sau 10 năm hoạt động và học tập ở Pháp, năm 1922 ông Cao Triều Phát về lại Việt Nam. Sau một thời gian hoạt động công tác xã hội ở Sài Gòn, ngày 12 tháng 11 năm 1926, ông cùng một số bạn tâm huyết họp lại thành lập Đông Dương Lao Động Đảng ở Sài Gòn với chủ trương và đường lối là bênh vực quyền lợi cho tầng lớp lao động nghèo, nhất là công nhân lao động ở thành thị. Diễn đàn công khai của Đảng có hai tờ báo: Tờ Nhật Tân Báo tiếng Việt và tờ L'Ère Nouvelle (Thời Đại Mới) tiếng Pháp do Cao Hải Để làm chủ bút, Cao Triều Phát làm cố vấn chính trị. Hai tờ báo luôn vạch trần sự lừa dối của thực dân Pháp và tay sai, đồng thời tuyên truyền về những điều tốt đẹp của chủ nghĩa cộng sản. Đông Dương Lao Động Đảng và hai tờ báo trên là cái gai chọc vào mắt nhà cầm quyền thuộc địa. Vì vậy, vào giữa năm 1929, sau khi tổ chức cộng sản đầu tiên này ở Việt Nam ra đời hơn hai năm, thực dân Pháp bắt giam chủ bút tờ báo là Cao Hải Để, lục soát tòa soạn (25–6–1929), lần lượt đóng cửa tờ L' Ère Nouvelle (22–6–1929) và Nhật Tân Báo (06–7–1929). Sau khi hai tờ báo của Đảng bị đóng cửa, Đông Dương Lao Động Đảng không còn diễn đàn để đấu tranh công khai, gần như mất phương tiện hoạt động.

Năm 1930 có cuộc bầu cử Hội đồng Quản hạt Nam kỳ. Theo lời khuyên của nhiều đồng chí trong Đông Dương Lao Động Đảng, Cao Triều Phát ra tranh cử Hội đồng Quản hạt Nam kỳ

"để mượn nơi đó làm diễn đàn tranh đấu, dầu chỉ đấu tranh ôn hòa để bênh vực quyền lợi cho người dân" và đã đắc cử.

Tại các buổi họp của Hội đồng Quản hạt, Cao Triều Phát nhiều lần yêu cầu chánh quyền Nam kỳ tăng ngân sách cho giáo dục và y tế, đồng thời giảm bớt sưu thế cho dân chúng.

Thực chất thực dân Pháp muốn Hội đồng Quản hạt chỉ là một cơ quan bù nhìn, các ông Hội đồng chỉ là những "viên nghị gật" thông qua các chủ trương chính sách của chính quyền thuộc địa. Do đó trước những ý kiến thẳng thắn có lợi cho dân chúng, thực dân Pháp thấy khó chấp nhận, nên tìm mọi cách chèn ép, chống đối ông.

Thấy đấu tranh nghị trường không đạt kết quả như mong muốn, Cao Triều Phát chỉ hoạt động trong Hội đồng được hơn một năm thì xin nghỉ trước khi hết nhiệm kỳ.

Sau 5 năm hoạt động trên các lĩnh vực: lập đảng, báo chí, nghị trường, Cao Triều Phát cảm thấy chỉ trên lĩnh vực báo chí là tạo được một số ảnh hưởng rộng đến quần chúng, còn các hình thức công khai hợp pháp khác mang lại hiệu quả không đáng kể. Ông lui về Bạc Liêu để suy ngẫm một thời gian, hy vọng tìm được một hướng đi mới thoát khỏi bế tắc hiện hữu.

Trong thời gian hơn 10 năm sống và hoạt động ở Pháp và Sài Gòn, mọi việc khai khẩn đất đai do cụ thân sinh để lại cho ông ở xã Khánh Hòa thuộc tổng Thạnh Hưng gần cửa biển Mỹ Thanh, ông đều giao phó cho người nhà lo liệu. Lúc này ông mới có thì giờ quan tâm đến việc khai phá cải tạo vùng đất

tại đây đưa vào canh tác, đồng thời đi đây đi đó gặp gỡ bạn bè, tìm hiểu dân tình. Một người bạn thân là bác sĩ Trương Kế An hay rủ ông đi núi cầu Tiên và hay tổ chức cầu cơ tại Minh Thiên Đàn do ông Trương Kế An thành lập.

Thời gian này, cụ Trần Đạo Quang – một trong những vị Tiền khai của đạo Cao Đài đã được ân phong Ngọc Chưởng Pháp, được phân công về phổ độ ở các tỉnh miền Tây. Cụ đi phổ độ nhân sanh đa số là nông dân nghèo và lập các Thánh thất phần lớn ở vùng quê hẻo lánh. Cụ cũng thường hay ghé Minh Thiên Đàn dự các buổi cầu cơ nghe Ơn Trên dạy Đạo. Có dịp tiếp xúc Cụ Trần – một người đạo cao đức trọng làm cho Cao Triều Phát thực sự cảm mến. Tuy chưa vào đạo, nhưng Cao Triều Phát đã nhận thấy đây là một hướng đi mới, một lực lượng quần chúng có thể đem lại lợi ích cho dân tộc nếu được hướng dẫn đúng đắn.

Tuy chưa chính thức vào đạo Cao Đài nhưng ông thành lập Huyền Linh Đàn thờ Đức Chí Tôn tại tư gia để cùng một số bạn bè chiêm ngưỡng, cúng kính ngày sóc vọng, dần dà người đến hưởng ứng ngày càng nhiều, nên năm 1930, ông chính thức lập một Thánh thất có đủ tam đài trên đất nhà (thuộc xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu, Tỉnh Bạc Liêu. Huyện Vĩnh Châu nay thuộc tỉnh Sóc Trăng) tên là Thái Dương Minh để cho nhiều người mộ đạo đến tham gia cúng kính. Sự ra đời của Thánh thất Thái Dương Minh đã quy tụ được đông đảo lực lượng nhân dân tu tập và theo xu hướng yêu nước, là một cách tập hợp quần chúng hợp pháp, với hình thức là

Thánh thất Cao Đài, nhưng thực chất là nơi hoạt động của quần chúng cách mạng.

Năm 1932, Thánh thất xây dựng hoàn thành, Họ đạo Cao Đài Thái Dương Minh được thành lập trực thuộc Hội Thánh Minh Chơn Đạo. Lễ lạc thành được tổ chức trọng thể, có sự tham dự của cụ Trần Đạo Quang và các vị chức sắc của Hội Thánh Minh Chơn Đạo. Sau lễ lạc thành, ông Cao Triều Phát cùng một số vị chính thức nhập môn vào đạo Cao Đài, với sự chứng kiến của cụ Trần Đạo Quan và các vị chức sắc của Hội Thánh Minh Chơn Đạo. Ông Cao Triều Phát đã nhanh chóng trở thành chức sắc cao cấp, được sự tín nhiệm cao của chức sắc, tín đồ Cao Đài, được ân phong Bảo Đạo, rồi Thái Chưởng Pháp.

Thánh thất Thái Dương Minh bắt đầu xây dựng từ năm 1930, tồn tại đến 1946 tại điền Thầy Sáu, sau đó giặc Pháp ném bom bị hư hoại, đạo hữu ở đây cất lại Thánh thất tạm bằng tre lá để có nơi thờ cúng. Tình hình chiến tranh nơi đây ngày càng ác liệt, ngôi Thánh thất tạm cũng bị Pháp đốt cháy. Bổn đạo tản cư dần sang bên kia sông (thuộc tỉnh Sóc Trăng) để sinh sống.

Tới năm 1950, do yêu cầu của bổn đạo, Thánh thất Thái Dương Minh được bổn đạo xây dựng mới ở Ấp Thạnh An 3, xã Thạnh Thới Thuận, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, hoàn thành năm 1974 và tồn tại cho đến ngày nay.

Khi Họ đạo Thái Dương Minh thành lập, Cao Triều Phát hai vai gánh nặng việc đạo việc đời, vừa hướng dẫn tín đồ tu

tập và xây dựng họ đạo, vừa dìu dắt tín đồ tham gia phong trào cách mạng chống thực dân Pháp, vừa vận động tín đồ tăng gia sản xuất cải thiện đời sống, nên chỉ lãnh nhiệm vụ cố vấn cho họ Đạo. Giáo hữu Ngọc Ân Thanh lãnh nhiệm vụ Chánh Hội Trưởng.

Thánh thất Thái Dương Minh là nơi quy tụ nhiều đạo hữu giàu lòng mến đạo, yêu nước, có nhiều đóng góp cho hai thời kỳ kháng chiến chống xâm lược Pháp và Mỹ. Trong Thánh thất, các đạo tâm luôn tu tập, trau dồi phẩm hạnh và tham gia cách mạng.

Năm 1954, ông Phan Văn Hương là Chánh trị sự của họ Đạo. Ông lại là Thường vụ Huyện ủy huyện Vĩnh Châu, bị địch bắt, tra tấn rất dã man, bắt khai các đảng viên và cơ sở của đảng. Ông kiên quyết không khai nên bị bẻ gãy hai tay, hai chân rồi đập vỡ sọ, bỏ vào bao bố kéo vào thị xã Bạc Liêu để uy hiếp tinh thần của nhân dân. Ông đã anh dũng hy sinh ngày 10–3–1960, được nhà nước phong tặng Anh Hùng Lực Lượng Vũ trang nhân dân. Ông hy sinh, họ đạo Thái Dương Minh mất một đạo hữu ưu tú. Toàn họ Đạo đã cùng nhau tham gia kháng chiến cứu nước theo gương của ông và đã có 20 liệt sĩ hy sinh trong hai thời kỳ kháng chiến chống Pháp chống Mỹ.

Họ đạo Thái Dương Minh đã đồng hành cùng dân tộc, làm sáng ngời tinh thần yêu nước của người tín hữu Cao Đài, xứng đáng với tên gọi: Thái Dương Minh – Ánh sáng của vầng Thái Dương chói lọi.

VĨNH CHÂU NHỮNG NGÀY THÁNG MƯỜI NĂM 2017.